

Bản án số: 247/2018/HS-ST

Ngày: 05-7-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phổ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thúy Ngọc, bà Nguyễn Thị Phúc và ông Vũ Mạnh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Thái Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2018/TLST-HS ngày 07/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2018/QĐXXST-HS ngày 15/6/2018 đối với bị cáo **LƯƠNG KHÁNH T**, sinh năm 1963; *đăng ký nhân khẩu thường trú:* Số 11 tổ 46, phường P, quận Q, thành phố Hà Nội; *trú tại:* Số 08 ngõ 111 đường V, thuộc tổ 23, phường P, quận Q, thành phố Hà Nội; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; *nghe nghiệp:* Không; *trình độ học vấn:* 07/10; con ông Lương Văn Chức và bà Đoàn Thị Hiền; có vợ là Vũ Thanh H và 03 con; *tiền án:* Bản án số 1682/HSPT ngày 28/8/1998 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt tù Chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2011, chưa thi hành xong khoản tiền phạt; *tiền sự:* Chưa; *nhân thân:* Bản án số 425/HSPT ngày 10/7/1987 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017 tại Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Tiến - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đặng Sơn và Cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 07/8/2017, tại cửa số nhà 111 đường V, phường P, quận Q, Tổ công tác thuộc Đội 7 - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 35-A-056.33 do anh Phạm Hùng Anh (*sinh năm 1990; trú tại: Phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình*) điều khiển, Lương Khánh T là khách đi xe và đã thu giữ của T: Trong túi quần bên trái 6.000.000 đồng và 01 cuống vé máy bay Vietnam Airlines mang tên Lương Khánh T; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng số thuê bao 0963830000. Kiểm tra cốp xe ô tô có: 01 túi xách màu nâu, bên trong có 01 điện thoại Nokia màu đen số thuê bao 01644990359; 01 điện thoại Nokia màu vàng số thuê bao 0908286363; 01 ví da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Lương Khánh T, 2.000.000 đồng và 02 chiếc chìa khóa in chữ Crown. Thu giữ 01 valy màu đen bên ngoài được khóa bằng ổ khóa màu vàng in chữ Crown; dùng 02 chiếc chìa khóa trong ví da mở được ổ khóa cửa va ly; bên trong va ly có 02 quần dài, 01 quần soóc, 02 quần sịp, 02 áo sơ mi cộc tay, 01 áo cộc màu đen, dưới đáy va ly có 10 túi nilon màu đen, bên trong có túi nilon màu trắng chứa các viên nén hình tròn màu xanh có logo “LV”, bên ngoài các túi nilon đó được dán băng dính màu vàng dính chặt vào đáy valy.

Tại Bản kết luận giám định số 5182/KLGĐ-PC54 ngày 06/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Các viên nén màu xanh logo “LV” bên trong 10 túi đều gói bên ngoài bằng túi nilông màu đen, bên trong là nilông màu trắng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng là 3.137,97gam*”.

Tại cơ quan điều tra, anh Phạm Hùng Anh là người lái xe taxi chở T từ Ninh Bình về Hà Nội khai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/8/2017 tại đường Tráng Thành, là đường tránh thành phố Ninh Bình, thuộc khu vực Tam Cốc, thành phố Ninh Bình, anh Phạm Hùng Anh thấy chiếc xe khách mang biển kiểm soát tỉnh Thái Bình chạy tuyến Bến xe Miền Đông - Bến xe Thái Bình dừng trả khách thì có 02 người đàn ông bước xuống xe, 01 người khoảng 50 tuổi (*tức T*) mang theo 01 valy màu đen có khóa màu vàng, 01 túi xách màu nâu, và 01 người khoảng 30 tuổi mang theo 01 túi du lịch. Hùng Anh đến hỏi có đi xe không, T đồng ý đi về Hà Nội với giá là 1.100.000 đồng, và T cho người đàn ông khoảng 30 tuổi cùng

đi về Hà Nội. Toàn bộ đồ đạc, tài sản của 2 người khách đều để ở trong cốp xe taxi. Khi về đến bến xe Nước Ngầm - Hà Nội, người đàn ông khoảng 30 tuổi lấy túi du lịch xuống xe, còn Hùng Anh chở T về đến số nhà 111 đường V, phường P, quận Q, Hà Nội thì bị kiểm tra. Quá trình kiểm tra, khi tổ công tác hỏi chìa khóa mở valy đâu, T nói chìa khóa trong ví, tổ công tác lấy chìa khóa trong ví da của T để mở va ly, trong va ly có 10 gói nilon đựng các viên ma túy.

Khi mới bị kiểm tra, bắt giữ Lương Khánh T không hợp tác với cơ quan điều tra, không ký các Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản kiểm tra xe ô tô, Biên bản kiểm tra người, Biên bản tạm giữ đồ vật, Biên bản niêm phong và không khai nhận số ma túy đã thu giữ trong va ly màu đen là của mình. Sau đó Lương Khánh T thay đổi lời khai: Bị cáo khai khoảng năm 2015, qua quan hệ xã hội, T quen với đối tượng Cường, khoảng 40 tuổi (*không rõ họ, địa chỉ*). Ngày 02 và 03/8/2017, Cường sử dụng số điện thoại có số đuôi là “93” gọi vào số 0908286363 của T và hỏi T có mua ma túy (thuốc lắc) với giá là 40.000 đồng/1viên không? T đồng ý và hẹn khi nào mua sẽ liên lạc sau. Ngày 04/8/2017, T nhờ vợ đặt mua 2 vé máy bay hãng Vietnam Airlines cho T và Nguyễn Hữu H (*Sinh năm 1959; trú tại: Phường H, quận Q, thành phố Hà Nội*) vào Sài Gòn để gặp Cường. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh, T và H thuê Nhà nghỉ ở quận 1 và đi xe taxi đến góc đường Thủ Khoa Huân - Lý Tự Trọng để gặp Cường nhận ma túy. Đến nơi T lên xe taxi mà Cường đã ngồi đợi sẵn, Cường đưa cho T 01 va ly màu đen và nói đã để ma túy trong va ly rồi; T trả cho Cường 400.000.000 đồng; sau đó T và H quay về Nhà nghỉ, T trực tiếp xách chiếc va ly đựng ma túy lên phòng và bảo quản. Khoảng 15 giờ ngày 05/8/2017, H kêu mệt nên T đã mua vé máy bay cho H về Hà Nội; còn T ra bến xe Miền Đông đi xe khách giường nằm mang ma túy về Hà Nội. Khi đến Ninh Bình, T xuống xe và thuê xe taxi của anh Hùng Anh và cho 01 thanh niên đi nhờ Bến xe Nước Ngầm; T đi tiếp về đến đầu ngõ 111 đường V, quận Q, Hà Nội thì bị bắt giữ. T khai số ma túy trên mua về để sử dụng, chưa có ý định bán cho ai. Nguyễn Hữu H là bạn xã hội của T, được T rủ đi chơi cùng, H không biết và không liên quan đến việc T và Cường mua bán ma túy.

Chị Vũ Thanh H, sinh năm 1973 (*Là vợ của Lương Khánh T*) khai: Ngày 04/8/2017 chị đặt vé máy bay cho T và Nguyễn Hữu H đi Thành phố Hồ Chí Minh; chị tự tay chuẩn bị quần áo cho T đi gồm: 01 quần dài màu nâu; 01 quần soóc sáng màu; 01 áo sơ mi kẻ cộc tay; 02 quần sịp; số quần áo trên được cho vào 01 túi xách màu nâu. Chị H không biết T và H vào Thành phố Hồ Chí Minh làm

gì, không biết chồng có liên quan đến ma túy. Chị H nhận dạng số quần áo đã thu giữ trong chiếc valy gồm: 02 quần dài, 01 quần sooc, 02 quần ship, 02 áo sơ mi cộc tay, 01 áo cộc màu đen và 01 túi xách màu nâu là túi xách và quần áo đã chuẩn bị cho T khi đi vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Hữu H khai: Năm 2000, H quen biết T khi cùng chấp hành hình phạt tù tại Trại giam số 5 - Bộ Công an. Năm 2013 sau khi ra tù, có đến nhà T chơi và thường xuyên qua lại và làm ăn cùng nhau. Khoảng 19 giờ ngày 04/8/2017, T gọi điện rủ H đi Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Đến 23 giờ cùng ngày, cả hai thuê Nhà nghỉ ở Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đi taxi đến ngã tư Lý Tự Trọng - Thủ Khoa Huân; T xuống xe có cầm theo 01 chiếc va ly, rồi cả hai đi về nhà nghỉ. Đến trưa ngày 05/8/2017, H một mua vé máy bay về Hà Nội trước còn T về sau. H không biết và không tham gia việc mua bán ma túy giữa Cường và T.

Cáo trạng số 205/CT-VKS-P1 ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lương Khánh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm e khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Lương Khánh T khai do thấy đối tượng Cường bán ma túy rẻ, bản thân nghiện ma túy, bị bệnh tiểu đường nên đã mua số ma túy trên về để sử dụng dần. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt Lương Khánh T: Tù Chung thân; phạt tiền bổ sung; tịch thu, tiêu hủy số ma túy; tịch thu sung công 03 điện thoại, chiếc valy đen; trả cho bị cáo ví da, túi màu nâu, Giấy phép lái xe, quần áo; tạm giữ 8.000.000 đồng để bảo đảm thi hành án. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi, vai trò của bị cáo; số ma túy chưa phát tán ra ngoài xã hội nên chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bản thân bị cáo bị bệnh nên áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn cũng là nghiêm khắc và không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Công an thành phố Hà Nội và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; căn cứ những lời khai nhận của bị cáo; lời khai của người làm chứng; tang vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định; diễn biến, đường đi của bị cáo; diễn biến, đường đi các cuộc điện thoại di động của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ chứng minh khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 07/8/2017 tại cửa nhà 111 đường V, thuộc phường P, quận Q, Công an thành phố Hà Nội đã bắt quả tang Lương Khánh T đang mang theo người 3.137,97 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng dần. Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Khánh T đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết tăng nặng định khung "*MDMA có khối lượng 100 gam trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; nhận thức rõ tác hại và hậu quả khôn lường của việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng . . . trái phép các chất ma túy là Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì đam mê mù quáng bị cáo vẫn phạm tội. Hành vi đó chẳng những gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguyên nhân gây lan truyền tệ nghiện ngập ma túy, bệnh xã hội nguy hiểm; làm suy thoái về kinh tế, hủy hoại hạnh phúc gia đình và làm phát sinh các tội phạm khác. Do vậy, việc áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo là cần thiết nhằm loại bỏ những cá nhân có hành vi đi ngược lợi ích của nhà nước, của nhân dân và xã hội; cải tạo, giáo dục những người còn khả năng hoàn lương cũng như có tác dụng đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm ma túy đang ngày càng gia tăng, nhức nhối trên địa bàn Thủ đô và cả nước.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo phần nào thành khẩn; về nhân thân, bị cáo đã từng bị kết án về tội đặc biệt nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân, tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; phạm tội lần này thuộc trường hợp tăng nặng "*Tái phạm nguy hiểm*" theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; với số lượng chất ma túy nêu trên, căn cứ các quy định của pháp luật hình sự thì việc áp dụng hình phạt cao nhất của điều

luật để cách ly vĩnh viễn bị cáo khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với tính chất và mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, ngăn chặn bị cáo phạm tội mới, cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm ma túy đang ngày càng gia tăng, nhức nhối trên địa bàn Thủ đô và cả nước.

Ngoài hình phạt chính, căn cứ quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì cần áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước.

[3] *Về xử lý vật chứng*: Đối với số ma túy MDMA; 01 chiếc va ly màu đen; 01 chiếc túi xách màu nâu; 01 ví màu đen; 02 quần dài; 01 quần soóc; 02 áo sơ mi cộc tay; 01 áo cộc tay màu đen; 02 quần sịp; 01 khóa màu vàng và 02 chìa khóa có chữ Crown đã thu giữ của Lương Khánh T cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 03 chiếc điện thoại các loại đã thu giữ của bị cáo có liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 8.000.000 đồng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe.

[4] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lương Khánh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt*: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lương Khánh T: **Tù Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Lương Khánh T 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47; 48 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1) Tịch thu, tiêu hủy 3.137,79 gam ma túy loại MDMA đã thu giữ. (*Số vật chứng này được niêm phong trong 01 hộp catton có chữ ký của Lương Khánh T, Phạm Hùng Anh và Giám định viên Phạm Đình Đạo*).

3.2) Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động Nokia; 01 chiếc điện thoại di động Iphone.

3.3) Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc túi xách màu nâu; 01 ví đen; 01 valy màu đen; 02 quần dài; 01 quần soóc; 02 áo sơ mi cộc tay; 01 áo cộc tay màu đen; 02 quần sịp; 01 khóa màu vàng và 02 chìa khóa có chữ Crown.

3.4) Trả lại bị cáo Lương Khánh T 01 Giấy phép lái xe.

(Tình trạng T bộ số vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội với Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 13/6/2018).

3.5) Tạm giữ số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) thu giữ của Lương Khánh T để đảm bảo thi hành án. (*Số tiền này hiện đang trong tài khoản của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà nước Hà Đông theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội*).

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lương Khánh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND phường P, quận Q, Hà Nội;
- Bị cáo (các bị cáo);
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà